

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 24/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy***

***- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lăng Văn Thủy***

***Ông Trần Đức Thảo***

***- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phong - Kiểm sát viên.***

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không;**

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1989 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Đàm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 Bản án số 40/2020/HSST, ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 918/QĐ-UBND, ngày 15/5/2013 của Ủy ban nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/5/2022, tại khu vực thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện B phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 xi lanh nhựa, bên trong chứa chất màu trắng. Qua kiểm tra thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất màu trắng đã thu giữ, kết quả trùng với đặc trưng phản ứng của ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, tiến hành gói lại như lúc phát hiện và được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”.

Ngày 16/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu “T” có khối lượng 0,165g (*Không phải một sáu năm gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trên được gói trong mảnh giấy trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” gửi Cơ quan giám định.

Tại Kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,165g (Không phải một sáu năm gam).*

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)*

*c) Heroine, Methamphetamine, .... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*..... ”*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

\* Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì ký hiệu T98 có đóng dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu VC, bên trong chứa 01 xi lanh nhựa và phong bì niêm phong ban đầu.

\* Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí vì vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do nghiện ma túy, nên vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/5/2022, tại khu vực thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,165g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 15/5/2013 bị UBND huyện B áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng; ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là

“Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có ông nội là ông Hoàng Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thuộc diện hộ cận nghèo, làm ruộng, thu nhập không ổn định. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

01 phong bì ký hiệu T98 có đóng dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 01 phong bì niêm phong ký hiệu VC, bên trong chứa 01 xi lanh nhựa và phong bì niêm phong ban đầu đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí do đó áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, HĐXX miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

\* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu T98 Cơ quan giám định hoàn trả bên trong có: mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,121g cùng phong bì bao gói cũ.

- 01 phong bì ký hiệu VC bên trong chứa 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và phong bì niêm phong ban đầu.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).*

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn T được miễn nộp toàn bộ án phí của vụ án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lý Thị Thúy**